

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HÒA
TỈNH BẮC GIANG**

Số: 203 /2019/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hiệp Hòa, ngày 07 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 273/2019/TLST – HNGĐ ngày 26 tháng 8 năm 2019. giữa:

Nguyên đơn; Chị Hoàng Phương N, sinh năm 1979

Địa chỉ: thôn Đ N, xã N S, huyện H H, tỉnh Bắc Giang

Bị đơn; Anh Phạm Thanh L sinh năm 1976

Địa chỉ: thôn Đ N, xã N S, huyện H H, tỉnh Bắc Giang

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoàng Phương N sinh năm 1979 và anh Phạm Thanh L sinh năm 1976

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau: Cả hai bên đều xác định vợ chồng chị N và anh L có một con chung Phạm Hoàng A sinh ngày 20/4/2004 hiện đang ở với chị. Ly hôn cả hai bên đều đề nghị để chị N nuôi cháu Phạm Hoàng A sinh ngày 20/4/2004 và anh Long không phải cấp dưỡng nuôi con cho đến khi có yêu cầu, anh L được quyền đi lại thăm nom con không ai được cản trở anh L thực hiện quyền này.

3. Về tài sản chung, công nợ, ruộng canh tác, công sức và các vấn đề khác: Chị Hoàng Phương N và anh Phạm Thanh L đều xác định vợ chồng không có tài sản gì, không nợ ai, không có tài sản cho ai vay không yêu cầu tòa án giải quyết

4. Về án phí: Chị Hoàng Phương N chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí chị N đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0000089 ngày 26/8/2019 của Chi ục

thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa. Hoàn trả lại chị Hoàng Phương N số tiền 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND huyện Hiệp Hòa;
- Chi cục THA Dân sự h.Hiệp Hòa;
- UBND x.Ngọc Sơn
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

HÀ VĂN VINH